



TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ NHIỆM KỲ 2026 - 2031

1. Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN THẾ LẬP**
2. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN THẾ LẬP**
3. Ngày, tháng, năm sinh: 23/10/1968; 4. Giới tính: Nam;
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;
6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
7. Quê quán: Phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
8. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 3, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
Nơi ở hiện nay: Số 268/3/1 Lê Duẩn, khu phố 3, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị;
9. Số Căn cước: 045xxxxxx172; Ngày cấp: 24/4/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;
10. Dân tộc: Kinh; 11. Tôn giáo: Không;
12. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Kinh tế Lao động và Công Đoàn;
- Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Quản trị Nguồn nhân lực; Học hàm: Không;
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ C;
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ;
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
15. Nơi công tác: Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
16. Ngày vào Đảng: 19/5/1993; Ngày chính thức: 19/5/1994; Số thẻ đảng viên: 045xxxxxx172;
- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Trị;
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Đoàn viên Công đoàn;
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương lao động hạng Ba;
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;
21. Là đại biểu Quốc hội: Không;
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Đại biểu HĐND tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2016 – 2021, nhiệm kỳ 2021 – 2026;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 6/1989 đến tháng 7/1994	Công nhân, Nhà máy Bia Đông Hà; Học viên, Trường Đại học Công đoàn Việt Nam (từ tháng 9/1990 đến tháng 7/1994);
Từ tháng 8/1994 đến tháng 8/1998	Chuyên viên, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 9/1998 đến tháng 9/2003	Phó Chánh Văn phòng, Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 10/2003 đến tháng 8/2006	Chánh Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 9/2006 đến tháng 6/2008	Trưởng ban Chính sách - Kinh tế xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 7/2008 đến tháng 3/2013	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 4/2013 đến tháng 9/2015	Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 10/2015 đến tháng 02/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 03/2025 đến tháng 6/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị;
Từ tháng 7/2025 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ MTTQ Việt Nam tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Trị.

Ký tên
(Đã ký)
Nguyễn Thế Lập